

BỘ THỦY SẢN**BỘ THỦY SẢN**

Số: 22/2005/QĐ-BTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH**Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quốc gia giống Hải sản miền Bắc****BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN**

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 01/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 09/2005/QĐ-BTS ngày 07/3/2005 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí chức năng**

Trung tâm Quốc gia giống Hải sản miền Bắc (dưới đây gọi là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I trên cơ sở

sáp nhập 2 bộ phận: Trạm Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản nước mặn Cát Bà, Trạm Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản nước lợ Quý Kim, có chức năng Nghiên cứu khoa học công nghệ về giống và nuôi trồng hải sản khu vực miền Bắc; lưu giữ, lai tạo, cung cấp giống gốc hải sản; khảo nghiệm giống và các sản phẩm phục vụ nuôi trồng thủy sản cho các tỉnh miền Bắc và các khu vực khác.

Trung tâm có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc và Ngân hàng Nhà nước.

Tên giao dịch tiếng Anh: National Broodstock Center for Mariculture Species in Northern Vietnam, viết tắt là NACMAN.

Trụ sở đặt tại xã Xuân Đán, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Nhiệm vụ

Trung tâm có nhiệm vụ sau:

1. Nghiên cứu các quy trình công nghệ sản xuất giống, công nghệ nuôi các loài hải, đặc sản nước mặn, nước lợ.
2. Tổ chức quản lý, nghiên cứu lưu giữ giống gốc quốc gia. Sản xuất các giống gốc, giống thuần chủng cung cấp đàn giống hậu bị cho hệ thống giống quốc gia và các cơ sở sản xuất giống ở miền Bắc.
3. Nghiên cứu, thực nghiệm nâng cao chất lượng di truyền các loài hải sản nước mặn, nước lợ để tạo ra các sản phẩm giống mới có đặc điểm ưu việt trong nuôi hải sản.
4. Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp phòng, trị bệnh các đối tượng hải sản nuôi, nghiên cứu tác động qua lại của nuôi trồng hải sản với môi trường và đề xuất các biện pháp xử lý để bảo vệ bền vững môi trường.
5. Thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến quan trắc cảnh báo môi trường và phòng ngừa dịch bệnh thủy sản theo phân công của Viện trưởng.
6. Chuyển giao, tiếp nhận các tiến bộ khoa học công nghệ trong và ngoài nước, tư vấn thiết kế các công trình sản xuất giống và nuôi trồng hải sản. Tham gia đào tạo cán bộ kỹ thuật, cán bộ khuyến ngư cho các tỉnh miền Bắc.
7. Hợp tác với các Viện Nghiên cứu trong và ngoài nước, các Trung tâm Quốc gia giống khác để trao đổi thông tin, tiếp

cận công nghệ mới, tham gia trao đổi vật liệu di truyền hải sản với các nước theo sự phân công của Bộ và theo quy định của Nhà nước.

8. Khảo nghiệm các loại giống mới, giống nhập ngoại, các loại sản phẩm phục vụ nuôi trồng thủy sản.

9. Tận dụng cơ sở vật chất, kỹ thuật và lao động của Trung tâm để phát triển sản xuất tạo thêm nguồn kinh phí cho hoạt động của Viện và Trung tâm.

10. Quản lý, sử dụng đúng mục đích và hiệu quả cơ sở vật chất, nguồn vốn và lao động của Trung tâm theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Trung tâm có 1 Giám đốc, 1 - 2 Phó Giám đốc. Giám đốc Trung tâm do Bộ trưởng Bộ Thủy sản bổ nhiệm theo đề nghị của Viện trưởng Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I, Phó Giám đốc Trung tâm do Viện trưởng Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm.

Cơ cấu tổ chức Trung tâm gồm có:

1. Văn phòng.
2. Phòng Nghiên cứu Khoa học công nghệ giống Hải sản.
3. Phòng Nghiên cứu Khoa học công nghệ nuôi Hải sản.
4. Phòng Quan trắc nuôi trồng và phòng bệnh.

05/72988

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

5. Trạm Nghiên cứu thực nghiệm thủy sản nước lợ.

Biên chế và quỹ lương của Trung tâm được lấy từ biên chế và quỹ lương của Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I, ngoài ra Trung tâm được tuyển dụng lao động hợp đồng theo nhu cầu công việc. Lương và các quyền lợi khác của lao động hợp đồng do Trung tâm chi trả theo quy định của Luật Lao động.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các ông Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra, Giám đốc các Sở Thủy sản, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý thủy sản, Viện trưởng Viện Nghiên cứu nuôi trồng Thủy sản I, Giám đốc Trung tâm Quốc gia giống Thủy sản miền Bắc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG

Thủ trưởng

Nguyễn Việt Thắng